

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **15/2019/HS-ST**
Ngày: 06/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Chính.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Châu.
Bà Phạm Thị Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 15/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS, ngày 24/4/2019, đối với các bị cáo:

1. Đào Văn H, sinh năm 1990 tại Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đào Văn S và bà Hà Thị V;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ- XPHC ngày 25/12/2009, Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 350.000 đồng về hành vi Đánh nhau; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 168/QĐ- XPVPHC ngày 19/7/2017, Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa.

Bị tạm giữ từ 18 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2018 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 tại Hải Dương

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn B và bà Vũ Thị N;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ 18 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 26/12/2018 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

1. NLC1,
2. NLC2.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, Nguyễn Văn T đi bộ đến nhà Đào Văn H chơi. Tại đây, H rủ T sang xã V bán ma túy, T đồng ý. Khi đi, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter, biển kiểm soát 34L2-7309 do H mượn của NLC1 từ trước đó. Đến đường 392 thuộc địa phận thôn 1, xã V, huyện N thì dừng lại, đứng ở ven đường. Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, có một người đi xe ô tô đến (quá trình điều tra, người đi xe ô tô tự khai là Phạm Trung T; người lái xe ô tô là NLC2, sinh năm 1992 ở số nhà 14/207 Phố T, phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương). Phạm Trung T hỏi H: “Em còn hàng không bán cho anh túi 400.000 đồng”. H đưa ma túy là chất tinh thể màu trắng, đựng trong đoạn ống nhựa màu trắng dài khoảng 3cm cho Nguyễn Văn T đồng thời chỉ tay về phía Phạm Trung T. Nguyễn Văn T hiểu rằng H nhờ bán ma túy cho Phạm Trung T, nên cầm số ma túy trên đưa cho Phạm Trung T và nhận 400.000 đồng của Phạm Trung T. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn T đang cầm tiền vừa bán ma túy cho Phạm Trung T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay Phạm Trung T 01 đoạn ống nhựa chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong túi quần bên trái Nguyễn Văn T đang mặc số tiền 400.000 đồng, quản lý của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển kiểm soát 34L2-7309.

Tại kết luận giám định số 32/KLGD-PC09 ngày 22/12/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Phạm Trung T, gửi đến giám định có khối lượng là 0,062 gam là ma túy, loại Methamphetamine, Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Quá trình điều tra các bị can Đào Văn H, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nhau, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

Tại Cáo trạng số Số: 14/CT- VKS-NG ngày 14/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Đào Văn H và Nguyễn Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H và Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn H từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/12/2018. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/12/2018; hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo; xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng; về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 19/12/2018 tại thôn 1, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương, Đào Văn H và Nguyễn Văn T đang có hành vi bán trái phép 0,062 gam Methamphetamine thì bị phát hiện bắt giữ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán chất ma túy là hành vi trái pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo thực hiện hành vi đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định bị cáo Đào Văn H là người đề xuất việc bán ma túy, nên giữ vai trò chính; Nguyễn Văn T là người thực hành, giữ vai trò thứ hai. Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo Đào Văn H có nhân thân không tốt, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi trái pháp luật, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện mình mà lại phạm tội. Nguyễn Văn T là người chưa có tiền án, tiền sự; khi H lôi kéo đã không can ngăn mà còn phạm tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy, tổ chức giám định không hoàn lại sau giám định, nên không phải xử lý; số tiền 400.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiteter, biển số 34L2- 7309 các bị cáo sử dụng đi bán ma túy thuộc quyền sở hữu hợp pháp của NLC1. NLC1 không biết các bị cáo sử dụng để đi mua bán ma túy. Ngày 23/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã trả xe cho NLC1 là phù hợp.

Đối với Phạm Trung T là người mua ma túy của Đào Văn H, Nguyễn Văn T và người tên Tùng, H khai đã bán ma túy cho H, Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn H, Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 19/12/2018.

Bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 19/12/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã thu giữ là 400.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có *(có đặc điểm ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/3/2019 giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang)*.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đào Văn H, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 06/5/2019.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đức Chính